

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 29/9/2020

“V/v ly hôn, nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân : 1. Bà Chu Thị Đức.

2. Bà Phan Thị Thanh Thủy.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 128/2020/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2020, về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 06/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05a/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 09 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị M, sinh năm 1988 (có mặt)

Bị đơn: Anh Trần Đình Anh P, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Đầu ĐKKHKT: Khôi Q, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Đầu tạm trú: Xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 28/7/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Cao Thị M trình bày:

Về hôn nhân: Chị đăng ký kết hôn với anh Trần Đình Anh P vào ngày 04/02/2015 tại Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An, hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc đến năm 2016 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và càng về sau thì mâu thuẫn vợ chồng càng trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh P ghen tuông vô cớ, đánh đập chị nhiều lần nên giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã mặc dù mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình nôi ngoại hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không thể cải thiện được. Do đó vợ chồng đã sống ly thân kể từ ngày 20/7/2020 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng

không còn, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Đình Anh P.

Về nuôi con chung: Chị và anh P có hai con chung là Trần Cao Đình L, sinh ngày 20/5/2016 và Trần Gia P, sinh ngày 30/01/2019.

Nay ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị và anh P là Trần Gia P. Còn con chung Trần Cao Đình L giao cho anh P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản khai và văn bản ghi ý kiến bị đơn ngày 04/8/2020, bị đơn anh Trần Đình Anh P trình bày:

Về hôn nhân: Về thời gian, địa điểm, điều kiện kết hôn đúng như chị M đã trình bày. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên thời gian gần đây vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng đi du lịch về con đang mệt thì chị M đã đòi đưa con về nhà ngoại nên anh đã ngăn cản. Tuy nhiên chị M không nghe mà vẫn đưa con về nhà ngoại và không về nhà nữa. Nay chị M yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh thì anh P không đồng ý vì không muốn con phải khổ.

Về nuôi con chung: Vợ chồng anh có hai con chung là Trần Cao Đình L, sinh ngày 20/5/2016 và Trần Gia P, sinh ngày 30/01/2019.

Nay nếu phải ly hôn, anh có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Cao Đình L. Còn con chung Trần Gia P giao cho chị M trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản: Vợ chồng anh tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, anh Trần Đình Anh P vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký: Từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, tổng đạt, các văn bản tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Đúng thành phần, đúng quy định từ khi mở phiên tòa cho đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Việc tuân theo pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung:

Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Cao Thị M được ly hôn với anh Trần Đình Anh P.

Về nuôi con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cho chị Cao Thị M trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Trần Gia P, sinh ngày 30/01/2019 đến lúc con chung trưởng thành. Giao cho anh Trần Đình Anh P trực tiếp chăm sóc, giáo dục,

nuôi dưỡng con chung Trần Cao Đình L, sinh ngày 20/5/2016 đến lúc con chung trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị M và anh P đều không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về chia tài sản chung: Chị Cao Thị M và anh Trần Đình Anh P đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Cao Thị M phải chịu toàn bộ án phí LHST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa nhận định:

[1]*Về tố tụng*: Chị Cao Thị M yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Thái Hoà giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn với anh Trần Đình Anh P, đăng ký HKTT: Khố Q, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Điều tạm trú: Xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Thái Hoà.

Bị đơn anh Trần Đình Anh P đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh P vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] *Về nội dung*:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Cao Thị M và anh Trần Đình Anh P, đăng ký kết hôn vào ngày 04/02/2015 tại Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An, hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Do đó hôn nhân giữa chị M, anh P là hợp pháp.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Theo chị Cao Thị M thì nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh P ghen tuông, đánh đập chị nhiều lần nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh P. Anh P cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong việc chăm sóc con chung. Tuy nhiên anh không đồng ý ly hôn với chị Cao Thị M vì anh không muốn các con khổ.

Xét tại bản tự khai, văn bản ghi ý kiến bị đơn ngày 04/8/2020, thì anh P không đồng ý ly hôn với chị M là vì không muốn các con khổ nhưng anh P không đưa ra được biện pháp khắc phục mâu thuẫn vợ chồng. Hiện tại chị M và anh P đã sống ly thân, từ khi vợ chồng sống ly thân không còn ai quan tâm chăm sóc lẫn nhau nữa. Mặt khác sau khi viết bản khai tại Tòa án thì anh P vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Điều đó chứng tỏ anh P không có thiện chí mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án xác minh về tình trạng hôn nhân giữa chị M và anh P tại địa phương xác định quá trình chị M, anh P chung sống có mâu thuẫn gì hay không thì ban cán sự xóm không

được biết vì chị M, anh P không báo với địa phương. Hiện tại chị M, anh P đang sống ly thân nên khả năng để chị M, anh P đoàn tụ là không khả thi. Xét hôn nhân giữa chị M, anh P đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho chị Cao Thị M được ly hôn với anh Trần Đình Anh P.

2.2. *Về nuôi con chung*: Chị Cao Thị M và anh Trần Đình Anh P hai con chung là Trần Cao Đình L, sinh ngày 20/5/2016 và Trần Gia P, sinh ngày 30/01/2019.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị M đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Trần Gia P và không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung. Tại văn bản ghi ý kiến bị đơn của anh P thì anh P trình bày nếu phải ly hôn thì anh P có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Trần Cao Đình L, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Chị M, anh P đều có công việc thu nhập ổn định, đảm bảo điều kiện trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Quá trình Tòa án xác minh tại địa phương cũng như trên cơ sở xem xét ý kiến của Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã Thái Hòa đã xác định được trong quá trình chung sống chị M, anh P đều không có hành vi đánh đập, ngược đãi con chung. Do đó cần giao cho mỗi người trực tiếp nuôi dưỡng một con chung, cụ thể: Giao cho anh P trực tiếp chăm sóc giáo dục nuôi dưỡng con chung là Trần Cao Đình L, sinh ngày 20/5/2016. Giao cho chị M trực tiếp chăm sóc giáo dục nuôi dưỡng con chung là Trần Gia P, sinh ngày 30/01/2019 là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị M, anh P đều không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.3. *Về chia tài sản*: Chị Cao Thị M và anh Trần Đình Anh P đều thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] *Về án phí*: Buộc chị Cao Thị M phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; các Điều 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án).

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Cao Thị M được ly hôn với anh Trần Đình Anh P.

2. *Về nuôi con chung*:

2.1. Giao cho chị Cao Thị M trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng một con chung của chị M, anh P là Trần Gia P, sinh ngày 30/01/2019, đến lúc con chung trưởng thành.

Giao cho anh Trần Đình Anh P trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng một con chung của chị M, anh P là Trần Cao Đình L, sinh ngày 20/5/2016, đến lúc con chung trưởng thành.

2.2. Chị M, anh P đều không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.3. Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.4. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về chia tài sản*: Chị M, anh P đều không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. *Về án phí*: Chị Cao Thị M phải chịu 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) chị M đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001174 ngày 28/7/2020, tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An (chị M đã nộp đủ tiền án phí).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Cao Thị M được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Anh Trần Đình Anh P vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hoà;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hoà;
- UBND P. Q (để ghi vào sổ hộ tịch, giấy CNKH số 12 ngày 04/02/2015);
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Diên